

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẮC GIANG
TỈNH BẮC GIANG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **101/2025/HS-ST**
Ngày 13 - 5 - 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC GIANG, TỈNH BẮC GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thủy

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hải Lý và ông Lương Văn Định.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Dương Thị Thu Hoàn – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang tham gia phiên tòa:
Ông Vi Xuân Vượng - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang, Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 96/2025/TLST-HS ngày 01 tháng 4 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 89/2025/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Diêm Thị M**, sinh năm 1989 tại tỉnh Bắc Giang; nơi ĐKKTT và nơi ở: thôn Đ, xã H, thị xã Việt Yên, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 10/12; giới tính: Nữ; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Diêm Đăng Đ, sinh năm 1966 và bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1967; chồng là Nguyễn Thanh T (đã chết); con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 03/01/2025 đến ngày 08/01/2025 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Đặng Minh G, sinh năm 1999; địa chỉ: TDP Đ, thị trấn C, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang. (vắng mặt)

+ Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1984; địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang. (vắng mặt)

+ Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1989; địa chỉ: thôn X, xã H, thị xã Việt Yên, tỉnh Bắc Giang. (có mặt)

- *Người chứng kiến:*

+ Anh Hoàng Văn M, sinh năm 1982; địa chỉ: Tổ dân phố T, phường T, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang. (vắng mặt)

+ Ông Thân Tuấn Q, sinh năm 1968; địa chỉ: Tổ dân phố T, phường N, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang. (vắng mặt)

+ Chị Nguyễn Thị Hằng, sinh năm 1980; địa chỉ: Tổ dân phố T, phường N, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Diêm Thị M làm công nhân tại khu công nghiệp Vân Trung, thị xã Việt Yên. Theo M khai vào khoảng tháng 8/2024 có mua của một người đàn ông không quen biết tại phường Bích Động, thị xã Việt Yên tổng số 08 bộ pháo nổ do nước ngoài sản xuất với giá 850.000 đồng/01 bộ pháo. M thanh toán cho người đàn ông này 6.800.000 đồng bằng tiền mặt rồi cất giấu số pháo đã mua vào trong bao tải dứa màu trắng để tại nhà kho của gia đình mục đích chờ đến dịp Tết nguyên đán sẽ bán lại cho người khác để thu lợi. Khoảng 11 giờ ngày 03/01/2025 có một người đàn ông không quen biết tự giới thiệu là bạn của anh Đặng Minh G, sinh năm 1999, trú tại Tổ dân phố Dầu, thị trấn Cao Thượng, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang làm cùng công ty với M gọi từ số điện thoại 0829.660.523 đến số điện thoại 0394.236.527 của M hỏi mua pháo nổ thì M đồng ý bán và hẹn gặp nhau ở quán nước gần khu công nghiệp Vân Trung. Buổi chiều cùng ngày, M đi xe mô tô Honda Lead BKS 98B2-815.35 đến điểm hẹn thì gặp một người đàn ông không quen biết đeo khẩu trang, đội mũ lưỡi trai. Sau khi trao đổi, hai người thỏa thuận M bán 07 bộ pháo với giá 1.600.000 đồng/ 01 bộ và người đàn ông đặt cọc trước 2.000.000 đồng và thanh toán nốt số tiền còn lại khi nhận được pháo. M cầm tiền rồi điều khiển xe đi về nhà, bỏ 01 bộ pháo trong bao tải dứa ra ngoài. M để 06 bộ pháo trong bao tải dứa màu trắng để ở vị trí để chân xe máy và cho 01 bộ pháo vào túi bóng màu xanh treo ở yên xe. Khi M đi đến khu công nghiệp Vân Trung thì người đàn ông đặt mua pháo đi xe máy ra đón và đưa đến khu vực đường làng thuộc tổ dân phố Tiên Phong, phường Nội Hoàng, thành phố Bắc Giang để giao nhận pháo. Khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày khi M vừa đặt bao tải dứa chứa 06 bộ pháo xuống đường thì bị Tổ công tác Công an

thành phố Bắc Giang phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang về hành vi buôn bán hàng cấm; đối với người đàn ông đặt mua pháo đã điều khiển xe máy chạy thoát. Tổ công tác lập biên bản thu giữ số vật chứng gồm:

- 01 bao tải dứa màu trắng đặt ở lề đường bên trong có 06 khối hình hộp đều có kích thước (17 x 17 x 10) cm, bên ngoài được dán giấy nhiều màu sắc, in hoa văn hình pháo và chữ nước ngoài, trên cạnh có dẫn màu xanh.

- 01 túi bóng màu xanh bên trong có 01 khối hình hộp có kích thước (17 x 17 x 10) cm, bên ngoài được dán giấy nhiều màu sắc, in hoa văn hình pháo và chữ nước ngoài, trên cạnh có dẫn màu xanh để tại phía trước chỗ để chân xe mô tô biển kiểm soát 98B2-815.35.

(Mén khai toàn bộ 07 khối hình hộp nêu trên đều là pháo nổ do nước ngoài sản xuất; tiến hành cân kiểm tra xác định có khối lượng 11,1kg).

- 01 xe mô tô HONDA LEAD biển kiểm soát 98B2-815.35 kèm theo Chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy.

- 01 điện thoại Iphone 11 có số IMEI 356552106676984.

- Số tiền 1.980.000 đồng.

Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Bắc Giang khám xét khẩn cấp chỗ ở của Diêm Thị M đã thu giữ 01 khối hình hộp kích thước (17 x 17 x 10) cm, bên ngoài được dán giấy nhiều màu sắc, in hoa văn hình pháo và chữ nước ngoài, trên cạnh có dẫn màu xanh.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Giang đã trưng cầu giám định số pháo đã thu giữ của Diêm Thị M khi bắt quả tang và khi khám xét.

Kết luận giám định số 41/KL-KTHS ngày 07/01/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

- 07 khối hình hộp, mỗi khối đều có kích thước (17 x 17 x 10) cm, bên ngoài được dán giấy nhiều màu sắc, in hoa văn hình pháo và chữ nước ngoài, trên cạnh có dẫn màu xanh, bên trong gồm 49 vật hình trụ được liên kết với nhau đều là **Pháo nổ (pháo hoa nổ), có tổng khối lượng 11,1 kg.**

- 01 khối hình hộp, kích thước (17 x 17 x 10) cm, bên ngoài được dán giấy nhiều màu sắc, in hoa văn hình pháo và chữ nước ngoài, trên cạnh có dẫn màu xanh, bên trong gồm 49 vật hình trụ được liên kết với nhau đều là **Pháo nổ (pháo hoa nổ), có tổng khối lượng 1,4 kg.**

Cơ quan điều tra đã cho Diêm Thị M xác định vị trí cất giấu pháo nổ. Kết quả M xác định vị trí cất giấu pháo tại góc nhà kho của gia đình M như bị can đã khai

Tại cơ quan điều tra, Diêm Thị M đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số 94/CT-VKSTP ngày 31/3/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang đã truy tố bị cáo Diêm Thị M về tội "Buôn bán hàng cấm" theo điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ diễn biến hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố và xác định việc bị truy tố là đúng người, đúng tội, không oan. Hội đồng xét xử đã công bố lời khai của người tham gia tố tụng vắng mặt tại phiên tòa. Bị cáo không có ý kiến gì.

Sau phần xét hỏi, tại phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 4 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Diêm Thị M từ 01 năm 03 tháng tù đến 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Buôn bán hàng cấm", thời gian thử thách từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Diêm Thị M cho UBND xã Hương Mai, thị xã Việt Yên, tỉnh Bắc Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Phạt bổ sung bị cáo M từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng để sung vào Ngân sách Nhà nước.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 thùng bìa cát tông được niêm phong lại bằng hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang, bên trong chứa mẫu vật hoàn lại sau giám định gồm có 9,7kg pháo nổ (Pháo hoa nổ); 01 bao tải dứa màu xanh và 01 túi nilon màu xanh.

- Tịch thu sung Ngân sách nhà nước 01 điện thoại Iphone 11 màu xanh – đen, có số IMEI 356552106676984 được niêm phong trong 01 phong bì có chữ ký của các thành viên, không kiểm tra chất lượng bên trong máy và số tiền 1.980.000đồng.

- Truy thu đối với bị cáo Diêm Thị M số tiền 20.000 đồng để sung Ngân sách nhà nước.

- Trả lại anh Nguyễn Văn T 01 xe mô tô HONDA LEAD có số máy JF45E0837863, số khung 4513FY138105, biển kiểm soát 98B2-815.35; 01 Chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy 098223.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Diễm Thị M phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo nhất trí với nội dung bản luận tội của Kiểm sát viên và không có ý kiến tranh luận gì về tội danh cũng như hình phạt.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo rất ân hận về hành vi đã thực hiện, bị cáo mong HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Giang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa xét xử vụ án, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do vậy hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đảm bảo đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến vắng mặt nhưng đã có đầy đủ lời khai trong hồ sơ, sự vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử vụ án, căn cứ Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt những người trên.

[3] Xét hành vi của bị cáo theo nội dung bản cáo trạng Viện kiểm sát truy tố thì thấy: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp các tài liệu, chứng cứ mà cơ quan điều tra đã thu thập được thể hiện trong hồ sơ vụ án về thời gian, địa điểm và diễn biến của quá trình bị cáo thực hiện hành vi phạm tội. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét khách quan, toàn diện nội dung vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng tháng 8/2024, M mua của người không quen biết 08 bộ pháo do nước ngoài sản xuất với giá 6.800.000 đồng sau đó đem về nhà cất giấu mục đích chờ đến Tết nguyên đán sẽ bán cho người khác để thu lợi. Khoảng 19 giờ ngày 03/01/2025, Mến điều khiển mô tô BKS 98B2-815.35 đem theo 07 bộ pháo đến tổ dân phố Tiên Phong, phường Nội Hoàng, thành phố Bắc Giang để bán cho khách nhưng chưa kịp giao pháo thì bị Công an thành phố Bắc Giang bắt quả tang và thu giữ vật chứng. Cơ quan điều tra

khám xét nơi ở của M thu giữ 01 bộ pháo. Kết luận giám định xác định M buôn bán 08 bộ pháo nổ có tổng khối lượng pháo nổ là 12,5 kg.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước trong quản lý, sản xuất, kinh doanh một số loại hàng cấm (trong đó có pháo nổ), đồng thời gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội; bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được Nhà nước nghiêm cấm kinh doanh, cấm lưu hành pháo nổ. Tuy nhiên do động cơ cá nhân háo lợi nên bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi buôn bán 12,5 kg pháo nổ để nhằm mục đích thu lợi bất chính. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vì vậy cần phải xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội thì mới có đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân thì thấy:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân; quá trình lao động sản xuất được Tập đoàn khoa học kỹ thuật Hồng Hải – Khu nhà xưởng FIT Việt Nam tặng chứng nhận danh dự vì có đã tích cực tham gia và đề xuất các đề án quan trọng, được đánh giá giải thưởng xuất sắc cho đề xuất MIR, được đặc biệt khen thưởng và khích lệ; có bố đẻ là ông Diêm Đăng Đ được Ban chấp hành trung ương Hội nông dân Việt Nam tặng kỷ niệm chương “Vì giai cấp nông dân Việt Nam” nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Từ tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự với một mức án nghiêm khắc mới tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để bảo đảm tính nghiêm minh của pháp luật. Tuy nhiên, bị cáo phạm tội lần đầu, có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, có hoàn cảnh éo le chồng chết một mình nuôi hai con. Đối chiếu hướng dẫn tại Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022, sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng

Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo thấy bị cáo có đủ điều kiện để được hưởng án treo. Để đảm bảo tính nhân đạo, khoan hồng của Nhà nước và pháp luật, Hội đồng xét xử thấy không cần bắt bị cáo phải cách ly khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần cho bị cáo cải tạo tại địa phương là phù hợp với quy định của pháp luật và đủ để răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân biết tuân thủ pháp luật. Do vậy, đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa cho bị cáo được hưởng án treo và xử phạt bị cáo như trong khung Kiểm sát viên đề nghị là phù hợp, có căn cứ pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo thực hiện hành vi bán pháo nổ (Pháo hoa nổ) để kiếm lời bất chính, vì vậy Hội đồng xét xử xét thấy cần tước một phần kinh tế của bị cáo, xử phạt bị cáo một khoản tiền để sung vào ngân sách Nhà nước theo quy định tại khoản 4 Điều 190 BLHS thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 thùng bìa cát tông được niêm phong lại bằng hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang, bên trong chứa mẫu vật hoàn lại sau giám định gồm có 9,7kg pháo nổ (Pháo hoa nổ) hiện đang tạm giữ tại kho bảo quản của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Giang là vật bị nhà nước cấm lưu hành, mua bán nên cần tịch thu để tiêu hủy là phù hợp với điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với 01 bao tải dứa màu xanh và 01 túi nilon màu xanh là công cụ, phương tiện bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu và tiêu hủy là phù hợp với điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA LEAD có số máy JF45E0837863, số khung 4513FY138105, biển kiểm soát 98B2-815.35; 01 Chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy 098223, kết quả điều tra xác định là tài sản của anh Nguyễn Văn Trọng là bạn của Diêm Thị M cho mượn, anh T không biết bị cáo sử dụng chiếc xe này để vận chuyển pháo nổ. Do vậy cần trả lại anh T là phù hợp với khoản 3 Điều 106 Bộ luật hình sự.

Đối với 01 điện thoại Iphone 11 màu xanh – đen, có số IMEI 356552106676984 là công cụ, phương tiện bị cáo sử dụng liên lạc buôn bán pháo nổ liên quan đến hành vi phạm tội. Do vậy cần tịch thu sung Ngân sách nhà nước là phù hợp với điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với số tiền 2.000.000 đồng là tiền bị cáo bán 07 bộ pháo hoa nổ với giá 1.600.000 đồng/ 1 bộ pháo để thu lời là vi phạm pháp luật nên cần tịch thu sung Ngân sách nhà nước là phù hợp với điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, trong đó số tiền 1.980.000 đồng hiện đang tạm giữ tại kho bảo quản của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Giang, cần tiếp tục truy thu đối với bị cáo số tiền 20.000 đồng để sung vào Ngân sách nhà nước.

[7] Đối với vấn đề khác trong vụ án:

Đối với người đàn ông mà Diêm Thị M khai đã bán pháo nổ cho M tại phường Bích Động, thị xã Việt Yên nhưng M không biết thông tin cụ thể người đàn ông này nên Cơ quan điều tra không làm rõ được.

Đối với người sử dụng số điện thoại 0829.660.523 liên lạc với Diêm Thị Mên để mua pháo. Kết quả điều tra xác định số điện thoại này đăng ký mang tên anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1984, trú tại thôn Đại Giáp, xã Đại Lâm, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang. Theo anh T khai không đăng ký và không sử dụng số điện thoại này; không liên lạc với M để mua pháo. Cơ quan điều tra đã cho bị can M quan sát ảnh Nguyễn Văn T. Kết quả Mên xác định không quen biết anh T. Do vậy không xác định được người đặt mua pháo.

Trong quá trình điều tra, ban đầu Diêm Thị M khai Đặng Minh G giới thiệu người mua pháo nhưng anh G khai không có việc giới thiệu người mua pháo. Cơ quan điều tra đã cho M và anh G đối chất thì Mên thay đổi lời khai và xác định anh Giang không giới thiệu người mua pháo. Kết quả điều tra xác định anh G không giới thiệu người mua pháo. Do vậy, cơ quan điều tra Công an tỉnh Bắc Giang không đề cập xử lý là có căn cứ.

[8] Về án phí: Bị cáo Diêm Thị M phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[9] Ngoài ra cần áp dụng quy định tại Điều 331; Điều 333 và khoản 1 Điều 337 Bộ luật Tố tụng Hình sự để tuyên quyền kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1, khoản 4 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự;

Căn cứ Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333; khoản 1 Điều 337 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Hình phạt: Xử phạt bị cáo Diêm Thị M 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Buôn bán hàng cấm”, thời gian thử thách là 03 (ba) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 13/5/2025). Phạt bổ sung bị cáo Mến 20.000.000 đồng để sung vào Ngân sách Nhà nước.

Giao bị cáo Diêm Thị M cho Ủy ban nhân dân xã Hương Mai, thị xã Việt Yên, tỉnh Bắc Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì áp dụng theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

2. Về vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 thùng bìa cát tông được niêm phong lại bằng hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang, bên trong **chứa mẫu vật hoàn lại sau giám định** gồm có 9,7kg pháo nổ (Pháo hoa nổ); 01 bao tải dừa màu xanh và 01 túi nilon màu xanh.

- Tịch thu sung Ngân sách nhà nước số tiền 1.980.000 đồng (Một triệu chín trăm tám mươi nghìn đồng) được đựng trong 1 bì nguyên niêm phong bằng dấu tròn mực đỏ của Công an phường Nội Hoàng và chữ ký của ông Thân Ngọc L.

(Các vật chứng này hiện đang tạm giữ tại kho bảo quản vật chứng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Giang)

- Tịch thu sung Ngân sách nhà nước 01 điện thoại Iphone 11 màu xanh – đen, có số IMEI 356552106676984 được niêm phong trong 01 phong bì có chữ ký của các thành viên, không kiểm tra chất lượng bên trong máy.

- Trả lại anh Nguyễn Văn T 01 xe mô tô HONDA LEAD có số máy JF45E0837863, số khung 4513FY138105, biển kiểm soát 98B2-815.35; 01 Chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy 098223.

(Các vật chứng này hiện đang tạm giữ tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Giang theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/4/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Giang với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Giang)

- Truy thu đối với bị cáo Diêm Thị M số tiền 20.000 đồng (Hai mươi nghìn đồng) để sung Ngân sách nhà nước.

3. Về án phí: Bị cáo Diêm Thị M phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt hoặc niêm yết bản án theo quy định. Thời hạn kháng nghị đối với bản án của Viện kiểm sát cùng cấp là 15 ngày, của Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp là 30 ngày kể từ ngày tuyên án.

5. Hướng dẫn thi hành án dân sự: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6; 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND TP. Bắc Giang;
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Bắc Giang;
- UBND xã Hương Mai, TX. Việt Yên;
- Chi cục THADS TP. Bắc Giang;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Thủy

